

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 17/2020/HSST

Ngày 11- 12- 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mùi Văn Huân.

2. Bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Phương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/HSST-QĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hà Văn B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/5/1990. Nơi sinh tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản B1, xã QM, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Hà Văn H, sinh năm 1964; con bà Hà Thị Q, sinh năm 1965, vợ Hà Thị Hồng N, có 01 con sinh năm 2020.

Tiền sự, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2020 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Lường Văn V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/12/1990. Nơi sinh tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản SH, xã MT, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc

tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Lương Văn T, sinh năm 1962; con bà Hà Thị T1, sinh năm 1965, vợ Hà Thị H và có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Hà Văn H, sinh năm 1964, trú tại bản B1, xã QM, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại bản Chiềng Đi 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ phát hiện tại lòng bàn tay trái của Hà Văn B 01 gói nilon màu đen bên trong chứa 05 viên nén màu hồng (*B khai nhận Hồng phiến cùng với Lương Văn V góp tiền mua mang về sử dụng*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng; Tạm giữ của B 01 xe mô tô hiệu FLYWAY BKS 26H3- 7874 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG.

Mở rộng điều tra cùng ngày Cơ quan điều tra triệu tập Lương Văn V, V khai nhận toàn bộ hành vi việc làm của mình và tạm giữ của V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s.

Ngày 28/8/2020 tại Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu trưng cầu giám định: 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,48 gam, kết quả giám định là ma túy loại *Methamphetamine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Hà Văn B và Lương Văn V có quan hệ bạn bè với nhau. Khoảng 21 giờ, ngày 27/8/2020 B đi xe mô tô đến tiểu khu 3/2 thị trấn Nông Trường Mộc Châu gặp Lương Văn V và rủ đi mua ma túy về cùng sử dụng thì được V đồng ý. Cả hai đi xe mô tô xuống đến khu vực giáp ranh giữa huyện Vân Hồ và Mộc Châu thuộc bản CĐ 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ gặp và hỏi một người phụ nữ người dân tộc Mông không quen biết nhờ mua hộ 05 viên hồng phiến với giá 250.000 đồng, (Trong đó B góp 40.000 đồng, V góp 210.000 đồng), sau khi đưa tiền B lấy số điện thoại của người phụ nữ cả hai đứng đợi không thấy quay lại nên cả hai về. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 B liên lạc và hẹn đến cuối giờ chiều đến lấy, đến khoảng 17 giờ 30 phút B điều khiển xe mô tô đến chỗ V làm và rủ V đi lấy ma túy thì V bặn nên B đi một mình đến chỗ hẹn gặp và lấy được 01 gói

nilon màu đen bên trong có 05 viên hồng phiến thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng và tạm giữ phương tiện, đồ vật nêu trên.

Do các hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ đã truy tố các bị cáo Hà Văn B, Lường Văn V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố các bị cáo Hà Văn B và Lường Văn V phạm tội *tàng trữ trái phép chất ma túy*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Văn B, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lường Văn V, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại cho ông Hà Văn Hồng 01 xe mô tô BKS 26H3 – 7874.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,42 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong mẫu gửi giám định; 01 phong bì niêm phong chứa vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong chứa các que thử ma túy và 02 chiếc thẻ sim điện thoại.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon 6s.

- Tuyên quyền kháng cáo và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Hà Văn B, Lương Văn V là người có nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do thường xuyên sử dụng chất ma túy ngày 27/8/2020 các bị cáo cùng góp tiền và cố ý mua 0,48 gam Methamphetamine về nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 05 phút ngày 28/8/2020 tại bản Chiềng Đì 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ đối với Hà Văn B cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 0,48 gam methamphetamine.

Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 22 giờ 50 phút ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với Lương Văn V.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 23 giờ 10 phút ngày 28/8/2020 và kết luận giám định số 1394 ngày 03/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp dữ liệu điện thoại đã được thu thập, vật chứng thu giữ và cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Hà Văn B và Lương Văn V đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về đấu tranh phòng, chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội, cần phải có một mức án nghiêm nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với các bị cáo.

[4] Xét về vai trò đồng phạm các bị cáo: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, đối với bị cáo Hà Văn B là người khởi sự rủ rê trực tiếp giao dịch mua ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo Lương Văn V cùng góp tiền với bị cáo B và cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng với vai trò đồng phạm giúp sức.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhận tội. Nên được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Hà Văn B sau khi bị bắt còn tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện ra tội phạm nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó cần cân nhắc khi quyết định hình phạt cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ của từng bị cáo, để cải tạo, giáo dục các bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,42 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong chứa vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong chứa các que thử ma túy; 02 thẻ sim điện thoại là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo, xét thấy các bị cáo sử dụng việc liên lạc mua chất ma túy, liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước.

[8] Về nguồn gốc chất ma túy và một số vấn đề liên quan.

- Về nguồn gốc chất ma túy thu giữ trong vụ án các bị cáo khai mua được của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết ở khu vực bản CĐ 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ không có căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với Xe mô tô hiệu FLYWAY BKS 26H3- 7874, Qua tra cứu, xác minh xe thuộc tài sản hợp pháp của ông Hà Văn H, trú tại bản B1, xã QM, huyện Vân Hồ, Sơn La (bố đẻ bị cáo B). Khi mượn xe B không nói cho ông H biết việc mượn xe để phạm tội, nên ngày 27/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra

đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Hà Văn H quản lý sử dụng, ông H đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Xét thấy các bị cáo Hà Văn B, Lương Văn V có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Văn B.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Văn V.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn B, Lương Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hà Văn B 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/8/2020).

- Xử phạt bị cáo Lương Văn V 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/8/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại cho ông Hà Văn H 01 xe mô tô BKS 26H3 – 7874.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,42 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong mẫu gửi giám định; 01 phong bì niêm phong chứa vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong chứa các que thử ma túy; 02 thẻ sim điện thoại.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphon 6s.

(Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 25 tháng 11 năm 2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Hà Văn B, Lương Văn V.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/12/2020).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mùi Văn Huân Trần Thị thu Thủy

Đèo Văn Quỳnh